TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 – LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:53/2025/QĐST-DS	*Lâm Đồng, ngày 20 tháng 8 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ khoản 3 Điều 147; Điều 212, Điều 213; điểm c khoản 1 Điều 217, Điều 218 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ Điều 430; Điều 440, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 12 tháng 08 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự sơ thẩm thụ lý số 76/2025/TLST - DS ngày 28 tháng 7 năm 2025 về việc "Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản".

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành ngày 12 tháng 08 năm 2025 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nguyên đơn ông Trần Trung V có đơn xin rút một phần yêu cầu khởi kiện từ yêu cầu buộc bị đơn trả số tiền 42.840.000đ nay chỉ yêu cầu buộc bị đơn bà Nguyễn Thị L phải trả cho ông số tiền gốc là 21.420.000 đồng và không yêu cầu lãi suất; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Trần Trung V sinh năm: 1987; Địa chỉ: Số 4B Nam H, Phường Xuân Tr – Đà L, tỉnh Lâm Đ.

- Bị đơn: bà Nguyễn Thị L, sinh năm: 1975; địa chỉ: Số 21 B Nguyễn S Phường Lang B – Đà L, tỉnh Lâm Đ.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Trần Trung Vvà bà Nguyễn Thị Lthống nhất:

+ Bị đơn bà Nguyễn Thị L có trách nhiệm trả cho ông Trần Trung V số tiền 21.420.000 đồng (hai mươi mốt triệu bốn trăm hai mươi ngàn đồng)

Kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi

hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Về án phí:

+ Bị đơn bà Nguyễn Thị L phải chịu toàn bộ số tiền 535.500đ (năm trăm ba mươi lăm ngàn năm trăm đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho ông Trần Trung V số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.071.000 đồng (một triệu không trăm bảy mươi mốt ngàn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001367 ngày 28/7/2025 của Cơ quan Thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đ;
- VKSND khu vực 1 – Lâm Đ;
- Chi cục THADS khu vực 1 – Lâm Đ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thùy V